TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - THANH HÓA** Số: 134/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thanh Hóa, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2026, về việc " ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Lưu Đình T, sinh năm: 1979

Số CCCD: 035079000871

Địa chỉ: Thôn T xã T, tỉnh Ninh Bình

- Bị đơn: Vương Thị Ngọc Á, sinh năm: 1989

Số CCCD: 038189001209

Địa chỉ: Tổ dân phố H B, phường Q tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212; Điều 213; khoản 3 điều 144; khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 , 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 8 tháng 6 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 8 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Xuân T1 và chị Vương Thị Ngọc Á.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lưu Xuân T1 và chị Vương Thị Ngọc Á có 02 con chung là Lưu Thị Ngọc H; sinh ngày 16/10/2017 và Lưu Chí V sinh ngày 02/9/2021. Anh chị thỏa thuận giao cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lưu Chí V, chị Á trực tiếp

nuôi dưỡng cháu Lưu Thị Ngọc H. không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hặn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên được sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Lưu Xuân T1 và chị Vương Thị Ngọc Á không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Lưu Xuân T1 và chị Vương Thị Ngọc Á mỗi người nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Hai bên thỏa thuận, anh T1 nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Á, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T1 đã nộp tại phòng thi hành án khu vực 6 – Thanh Hóa; theo biên lai số: 0004142, ngày 26/5/2026. Như vậy anh T1 và chị Á đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm.

Trả lại cho anh Lưu Xuân T1 số tiền 150.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Thanh Hóa

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
Đương sự;
VKSND khu vực 6 - Thanh Hóa;
Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân sang